

Bản án số: 14/2019/HS-ST

Ngày: 29 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Máy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nông Thị Hà;

Ông Nguyễn Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Minh Ngà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Triệu Văn H; tên gọi khác: Không, sinh ngày 21 tháng 4 năm 1998, tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn T và bà Dương Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không, nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/02/2019 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Chu Bích Thu, là trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Bị hại:

Anh Dương Văn Q, sinh năm 2000; trú tại: Thôn K, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Mạnh S; anh Bàn Văn N; anh Triệu Văn T1; anh Dương Văn T3; anh Triệu Thanh T2; anh Nông Văn T4; anh Bàn Văn L1; anh Triệu Văn S1; chị Bàn Thị Q1. Đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11/2018, Dương Văn Q, Triệu Văn H cùng kết bạn và nảy sinh tình cảm với Bàn Thị L2, sinh năm 2004, tại thôn K, xã T, huyện T. Đến khoảng 18 giờ, ngày 27/12/2018, Dương Văn Q nhắn tin, gọi video bảo Triệu Văn H đến gặp nói chuyện, tại quán bán hàng tạp hóa nhà anh Triệu Văn S1, trước khi đi Triệu Văn H mang theo con dao (loại dao nhọn gọt hoa quả) để phòng thân, rồi sang nhà rủ anh Dương Văn T3 đi cùng. Khi Triệu Văn H chở Dương Văn T3 đến nơi, thì Dương Văn T3 một mình đi vào trong quán gặp Dương Văn Q và anh Triệu Văn T1 đang ngồi uống rượu, một lúc sau Dương Văn Q ra mời Triệu Văn H vào quán uống nước cùng mọi người, khi vào Triệu Văn H chỉ chạm chém không uống và ra ngoài chơi điện thoại, khoảng 10 phút sau, có Bàn Văn N đi xe mô tô chở Nguyễn Mạnh S đến quán, ngồi cùng Dương Văn Q, Triệu Văn T1, Dương Văn T3 và Triệu Văn S1, thì Triệu Văn H vào uống rượu nói chuyện cùng mọi người. Sau đó có Triệu Thanh T2 đến ngồi cùng uống rượu nói chuyện, trong lúc ngồi uống rượu giữa Nguyễn Mạnh S và Triệu Văn T1 có xảy ra mâu thuẫn cãi nhau về tiền công thợ, dẫn đến xô sát định đánh nhau. Dương Văn Q và Triệu Văn H đứng dậy can ngăn, lợi dụng lúc can ngăn Dương Văn Q dùng tay nắm vào vùng ngực, dùng chân đá vào bụng bên trái của Triệu Văn H, làm Triệu Văn H ngã ngửa về phía sau, Triệu Văn H bực tức vùng dậy rút dao đem theo trong người ra, dí thẳng vào mặt Dương Văn Q rạch 01 phát theo chiều hướng từ trên xuống dưới, gây thương tích cho anh Dương Văn Q và được mọi người can ngăn, tước dao của Triệu Văn H vứt ra ngoài sân. Sau đó Công an xã T, huyện T có mặt lập biên bản thu giữ vật chứng, Dương Văn Q được gia đình đưa đến Trung tâm y tế huyện Trảng Định điều trị vết thương 07 ngày.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 36/2019/TgT ngày 21/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn căn cứ Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của đương sự hiện tại là: 02 sẹo vùng mặt, tỷ lệ: 15%. Tổng tỷ lệ: 15 %.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSTĐ ngày 09/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Triệu Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy việc làm của mình là sai, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị hại anh Dương Văn Q khai nhận: Tôi nhắn tin, gọi điện cho Triệu Văn H hẹn đến quán chú Triệu Văn S1 uống rượu, nói chuyện. Sau đó có anh Nguyễn Mạnh S và anh Triệu Văn T1 xảy ra cãi nhau về tiền công thợ, hai bên định đánh nhau, tôi can anh Triệu Văn T1 không cho đánh nhau và Triệu Văn H cũng đứng dậy bước sang định đánh Triệu Văn T1. Thấy vậy, tôi dùng

chân đạp vào bụng Triệu Văn H, làm Triệu Văn H ngã ra đằng sau. Sau đó Triệu Văn H cầm dao chém vào mặt tôi, hành vi của tôi dùng chân đạp vào bụng Triệu Văn H trước là sai và đã bị cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, nhưng bản thân tôi bị thương tích phải vào viện điều trị 07 ngày, tỷ lệ thương tích 15%. Nay tôi yêu cầu bị cáo Triệu Văn H phải bồi thường các khoản viện phí, tiền xe đi lại và tiền mất thu nhập, với tổng số tiền là: 30.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Triệu Văn H.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Triệu Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Văn H mức án từ 02 năm đến 03 năm tù giam. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận, đề nghị đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại số tiền là 30.000.000 đồng. Về tang vật đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 con dao, là tang vật vụ án.

Người bào chữa cho bị cáo Triệu Văn H tại phiên tòa, nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã khó khăn, bản thân chưa có tiền án, tiền sự và tự thỏa thuận bồi thường và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị. Về trách nhiệm dân sự công nhận sự thỏa thuận việc bồi thường giữa bị cáo và bị hại. Căn cứ Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết 326 của Quốc hội, đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo Triệu Văn H thừa nhận hành vi phạm tội, được dùng dao rạch vào vùng mặt của anh Dương Văn Q gây thương tích. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo Triệu Văn H với lời khai bị hại anh Dương Văn Q, người làm chứng và tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp. Theo kết luận giám định pháp y về thương tích, thì tỷ lệ thương tích mà bị cáo Triệu Văn

H gây ra cho anh Dương Văn Q với thương tật là 15%, nên hành vi của bị cáo Triệu Văn H có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Triệu Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”, là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội. Tuy vậy, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng do lỗi xuất phát từ bị hại, nhắn tin, gọi điện hẹn bị cáo Triệu Văn Q đến quán nói chuyện, đã có mâu thuẫn xích mích do chuyện trai gái, khi anh Nguyễn Mạnh S và anh Triệu Văn T1 cãi nhau về tiền công thợ định đánh nhau, Dương Văn Q và Triệu Văn H vào can, thì Dương Văn Q lợi dụng đã dùng chân đạp vào bụng của Triệu Văn H trước, làm cho bị cáo Triệu Văn H bức xúc, có sẵn dao trong người, đã rút ra rạch vào mặt Dương Văn Q gây thương tích, nên bị cáo Triệu Văn H đã phạm tội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa giáo dục chung. Tuy vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đánh giá về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Triệu Văn H chưa có tiền án, tiền sự. Ngoài tình tiết tăng nặng định khung, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tại phiên tòa tự thỏa thuận bồi thường phần dân sự và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với hành vi của bị hại Dương Văn Q dùng chân đạp vào bụng bị cáo Triệu Văn H trước là vi phạm, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Định đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Dương Văn Q yêu cầu bị cáo Triệu Văn H bồi thường các khoản viện phí, tiền thuê xe đi lại, mất thu nhập, công người phục vụ, tổn thất tinh thần với tổng số tiền là: 30.000.000 đồng. Bị cáo Triệu Văn H cũng nhất trí bồi thường, xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và bị hại, nên cần được chấp nhận. Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận việc bồi thường thương tích giữa bị cáo với bị hại, cụ thể bị cáo Triệu Văn H đồng ý bồi thường cho anh Dương Văn Q 30.000.000 đồng.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa đề nghị về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo, ghi nhận sự thỏa thuận phần dân sự, xử lý vật chứng, là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 con dao (loại dao nhọn gọt hoa quả), là tang vật vụ án, nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Triệu Văn H phạm tội: Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn H 02 (hai) năm tù giam, thời hạn tính từ ngày 20 tháng 02 năm 2019.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 590 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Ghi nhận sự thỏa thuận việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm giữa bị cáo Triệu Văn H với bị hại Dương Văn Q, cụ thể như sau: Bị cáo Triệu Văn H đồng ý bồi thường thương tích cho anh Dương Văn Q 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, đối với khoản tiền bồi thường trên, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao (loại dao nhọn gọt hoa quả) kích thước dài 28cm, lưỡi dao màu trắng dài 16,5cm x 05cm, cán bằng gỗ dài 12cm x 05cm.

(vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự ngày 14/5/2019).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Triệu Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ

thảm. Tổng cộng bị cáo Triệu Văn H phải chịu là 1.700.000 (một triệu bảy trăm nghìn) đồng sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- CQ điều tra Công an huyện Tràng Định;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định;
- Bị cáo; Bị hại; Người bào chữa;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Triệu Thị Máy